TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MINH LONG** TỈNH QUẢNG NGÃI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HS-ST.
Ngày: 04-8-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH LONG, TỈNH QUẢNG NGÃI.

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Rô.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đình Minh

Ông Đinh Văn Chiên

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tỉnh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên toà:* Ông Đinh Y Lía và ông Võ Thành Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2021/TLST - HS ngày 25 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST – HS ngày 21 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm T (tên gọi khác: Phạm V), sinh ngày 06/6/1979, tại xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Đang chung sống như vợ chồng với bà Y T tại Thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: H'Rê; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không xác định; con bà: Phạm Thị Ơ (chết); vợ: Đinh Thị B (chết) và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất, sinh năm 2003; tiền án 01, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 24/4/2021 đến nay. Bị cáo bị tạm giam có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Bùi Thị Thuyết Anh, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ngãi theo Quyết định về việc cử Trợ giúp viên pháp lý tham gia tố tụng số 140/QĐ-TGPL ngày 29/4/2021.

- *Bị hại:*

Anh Đinh Văn L, sinh năm 1990

Trú tại: Thôn H, xã L, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

Anh Nguyễn Th, sinh năm 1998
Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Kon Tum

- *Người làm chứng:*
1. Anh Đinh Văn Tư, sinh năm 1976
Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi
2. Anh Đinh Văn Ph, sinh năm 1981
Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi
3. Bà Y T, sinh năm 1978
Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Kon Tum.

- *Người phiên dịch*:
Bà Đinh Thị Sóc, sinh năm 1985
Đơn vị công tác: Phó Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ xã Thanh An, huyện Minh Long**.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 08 tháng 4 năm 2021, tại nhà Đinh Văn L (ở thôn H, xã L, huyện M), Phạm T cùng anh Đinh Văn L và anh Đinh Văn Ph ngồi uống rượu. Đến khoảng 08 giờ sáng cùng ngày, cả 3 rủ nhau đến nhà Đinh Văn Tư, ở cùng thôn với L để tiếp tục uống rượu. L lấy xe mô tô BKS: 76L1-036.97 của mình chở Phạm T đi đến nhà T, Ph đi xe riêng. Khi đến nhà Tư, L để xe trong sân nhà Tư nhưng không rút chìa khóa xe. Sau đó, Tư mang mồi (thức ăn) và rượu ra cho T, L, Ph ngồi uống. Trong lúc ngồi uống rượu, Phạm T nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô BKS: 76L1-036.97 của anh Đinh Văn L để làm phương tiện đi lên xã Đ, huyện T, tỉnh Kom Tum để thăm Y T (Y T là người chung sống với Phạm T như vợ chồng nhưng chưa đăng ký kết hôn), nên T nói với những người cùng ngồi nhậu: "Tôi không uống rượu nổi, để tôi đi mua bia về uống" (lúc này T không có tiền) nhằm để mọi người tin T lấy xe để đi mua bia về uống. Nói xong, Phạm T ra sân lấy xe mô tô biển kiểm soát 76L1 – 036.97 đi lên xã Đ, huyện T, tỉnh Kom Tum ở tại nhà Y T. Lúc T ra lấy xe mô tô BKS: 76L1-036.97 đi, L và những người cùng ngồi nhậu nghĩ T lấy xe đi mua bia nên không ai có phản ứng gì.

Khi đến xã Đ, huyện T, tỉnh Kom Tum, Phạm T ở tại nhà Y T và dùng xe mô tô BKS: 76L1-036.97 làm phương tiện để đi lại. Đến ngày 16/4/2021 do cần tiền để tiêu xài cá nhân, Phạm T đem chiếc xe trên cầm cố cho anh Nguyễn Th, sinh năm 1998, trú tại xã Đ, huyện T, tỉnh Kon Tum lấy số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) và tiêu xài cá nhân hết.

Kết luận định giá tài sản số 01/BBKL-HĐĐGTS kết luận: Xe mô tô BKS: 76L1-036.97, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn: Đỏ - Đen, đã qua sử dụng do Công an huyện Minh Long tạm giữ ngày 24/4/2021 tại thời điểm bị

chiếm đoạt ngày 08/4/2021 có giá trị là 8.500.000 đồng (bằng chữ: Tám triệu năm trăm nghìn đồng).

Vật chứng vụ án: 01 (Một) Xe mô tô gắn biển kiểm soát 76L1-036.97, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn: Đỏ - Đen; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 002286, tên chủ xe Đinh Văn L, sinh năm 1990, biển số đăng ký 76L1 – 036.97; 01 thẻ Hạ sĩ quan, binh sĩ dự bị mang tên Đinh Văn L, số 180368; 01 Giấy cầm xe, mang tên Đinh Văn L, sinh ngày 07/8/1990, đề ngày 16/4/2021, bên dưới có điểm chỉ màu đỏ và có chữ ký và họ tên Nguyễn Th; 01 bản phô tô nội dung tiêu đề "Giấy cầm xe", có chữ ký của Nguyễn Th và áp chỉ.

Qua quá trình điều tra, xác định chiếc xe trên thuộc sở hữu của anh Đinh Văn L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Long đã trả lại cho anh Đinh Văn L chiếc xe mô tô gắn biển kiểm soát 76L1-036.97, Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy và thẻ Hạ sĩ quan, binh sĩ dự bị mang tên Đinh Văn L.

Tại bản Cáo trạng số 283/CT - VKS ngày 25 tháng 6 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Phạm T về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại anh Đinh Văn L trình bày: Anh L đã nhận lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 76L1-036.97, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn: Đỏ - Đen và các giấy tờ kèm theo, anh L không yêu cầu bồi thường dân sự nào khác. Về hình sự, anh Đinh Văn L yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Phạm T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Nguyễn Th yêu cầu Phạm T phải trả lại số tiền cầm cố xe là 3.000.000đ (ba triệu đồng) cho anh Nguyễn Th.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phạm T từ 9 đến 15 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; về dân sự, buộc bị cáo Phạm T hoàn trả cho anh Nguyễn Th 3.000.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm T trình bày lời bào chữa: Thống nhất tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn; bị cáo thành khẩn khai báo; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Đo đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp

dụng khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo hưởng mức án 9 tháng tù để bị cáo có điều kiện cải tạo sớm hòa nhập cộng đồng. Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở đang sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế -xã hội đặc biệt khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Minh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo trình bày lời khai đều hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Long đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Với ý định chiếm đoạt tài sản, vào ngày 08/4/2021 bị cáo Phạm T đã dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt chiếc xe mô tô BKS: 76L1-036.97, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS**,** trị giá là 8.500.000 đồng của anh Đinh Văn L. Với những tình tiết trên, bị cáo Phạm T đã phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, nên Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết được việc dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, nên cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án và chưa được xóa án tích nhưng tiếp tục tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

5] Về dân sự:

- Bị hại Đinh Văn L đã nhận lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 76L1-036.97, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn Đỏ - Đen cùng giấy tờ xe, thẻ Hạ sĩ quan, binh sĩ dự bị, không yêu cầu về phần dân sự, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Nguyễn Th yêu cầu Phạm T phải trả lại số tiền cầm cố xe là 3.000.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[6] Vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 76L1-036.97, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn: Đỏ - Đen, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã làm thủ tục giao trả cho bị hại anh Đinh Văn L và các đồ vật, tài liệu theo Biên bản về việc trả lại đồ vật tài liệu của Công an huyện Minh Long là có căn cứ.

Đối với 01 Giấy cầm xe, mang tên Đinh Văn L, sinh ngày 07/8/1990, đề ngày 16/4/2021, bên dưới có điểm chỉ màu đỏ và có chữ ký và họ tên Nguyễn Th; 01 bản phô tô nội dung tiêu đề "Giấy cầm xe", có chữ ký của Nguyễn Th và áp chỉ được xác định là chứng cứ nên lưu vào hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo Phạm T thuộc diện người đồng bào dân tộc thiểu số, đang sinh sống như vợ chồng với bà Y T ở Thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Kon Tum, là vùng có điều kiện kinh tế -xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8] Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, phần hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; trách nhiệm dân sự phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Người bào chữa đề nghị tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trách nhiệm dân sự, về án phí phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Về hình phạt, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo T 9 tháng tù là chưa tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo T và các tình tiết

tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm của bị cáo, mà cần áp dụng mức án nặng hơn để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt bị cáo Phạm T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/4/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm T 45 (bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo thi hành án.

2. Về dân sự: Căn cứ vào các điều 579, 580 Bộ luật dân sự năm 2015, buộc bị cáo Phạm T phải hoàn trả cho anh Nguyễn Th số tiền là 3.000.000đ (ba triệu đồng).

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm T được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Minh Long;
- Cơ quan CSĐT huyện Minh Long;
- CQTHAHS, NTG huyện Minh Long;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS huyện Minh Long;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- lưu hồ sơ, lưu án văn.

Phạm Văn Rô